

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Toàn

Bà Bùi Thị Minh Hoa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy - Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 200/2023/HSST ngày 31/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 208/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 08 năm 2023 đối với bị cáo:

Phùng Trí D - sinh năm: 2003; Giới tính: Nam; HKTT: A, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; Nơi ở: B, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phùng Huy H - sinh năm 1985; Con bà: Nguyễn Thị H1 (đã chết); Theo danh bản, chỉ bản số 293 do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 25/5/2023, bị cáo chưa có Tiền án, tiền sự; Nhân thân: Không. Đầu thú ngày 18/5/2023, hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Anh **Phùng Trí T** - sinh năm: 2005;

HKTT và nơi ở hiện tại: Tổ 13 Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội (vắng tại phiên tòa)

Người liên quan:

1/ Ông **Phùng Huy H** – sinh năm 1985 (vắng tại phiên tòa)

Địa chỉ: B, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

2/ Anh **T1** – sinh năm 1988 (vắng tại phiên tòa)

HKTT và nơi ở hiện tại: xã C, huyện C1, tỉnh Phú Thọ

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Ngày 17/5/2023 do cần tiền tiêu xài, nên Phùng Trí D nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh BKS: 99C1-190.xx của anh Phùng Trí T (là anh họ D) để mang đi cầm cố. Khoảng 19 giờ 30' cùng ngày, D lên mạng xã hội tìm được người cầm cố xe máy không giấy tờ là T1, sử dụng số điện thoại 0987.685.xxx. Khi D liên hệ, anh T1 nói mang xe đến địa chỉ số P, P1, Cầu Giấy, Hà Nội để xem xe. Đến khoảng 20 giờ 00' cùng ngày, D xuống tầng 1 thấy chiếc xe máy Honda Vision BKS: 99C1- 190.xx của

anh T đang dựng trong nhà, không khóa cô, khóa còng, không có người trông giữ. D biết bà (là bà nội của D) có cất giữ một chiếc chìa khóa xe của anh T nên đã đi lên phòng của bà K tại tầng 3, lấy chiếc chìa khóa xe đang để trong túi xách của bà K rồi quay trở lại tầng 1, D dắt chiếc xe máy trên ra ngoài rồi nổ máy xe đi đến địa chỉ số P, P1, Cầu Giấy, Hà Nội gặp T1. Tại đây, anh T1 thỏa thuận nhận cầm cố chiếc xe máy Honda Vision BKS: 99C1-190.xx với giá 5.000.000 đồng, cắt lãi 600.000 đồng/10 ngày. Sau đó, anh T1 chuyển số tiền 4.400.000 đồng từ tài khoản số 0987685xxx mở tại Ngân hàng MB đến số tài khoản 10287230xxxx mở tại Ngân hàng Viettinbank của Phùng Trí D. Số tiền này D đã mang đi chi tiêu cá nhân hết. Đến khoảng 21 giờ 00 cùng ngày, D tiếp tục mang chiếc xe Honda Vision màu xám, chưa đăng ký biển số của bố để là ông Phùng Huy H mua cho D đến gặp anh T1, anh T1 thỏa thuận nhận cầm cố chiếc xe với giá 15.000.000 đồng, lãi suất 700.000 đồng/07 ngày. Sau đó, D nói muốn chuộc lại chiếc xe máy Honda Vision BKS: 99C1-190.xx, anh T1 đồng ý và trừ số tiền lãi suất 700.000 đồng và 5.000.000 đồng trước đó cầm cố xe máy Honda Vision BKS: 99C1-190.xx rồi chuyển số tiền 9.300.000 đồng vào tài khoản ngân hàng mở tại Ngân hàng Viettinbank của D. Sau khi nhận tiền, D điều khiển chiếc xe máy Honda Vision BKS: 99C1-190.xx ra về. Số tiền này D đã chi tiêu cá nhân hết. Đến khoảng 02 giờ 00 ngày 18/5/2023, do muốn lấy lại xe máy nên D đã gọi điện cho Cảnh sát 113 trình báo xe của D bị kẻ gian trộm cắp và hiện đang để tại địa chỉ số P, P1, Cầu Giấy, Hà Nội. Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an quận Cầu Giấy đã phối hợp với Công an phường P1 đến địa chỉ nhà trọ của anh T1 kiểm tra, thu giữ 11 xe máy trong đó có 02 xe máy mà D đã cầm cố. Ngày 18/5/2023, Phùng Trí D đến Công an phường P1 đầu thú.

Cơ quan điều tra đã thu giữ tại nhà trọ của anh T1 ở địa chỉ số P, P1, Cầu Giấy, Hà Nội: 01 xe máy Honda Vision xanh BKS: 99C1-190.xx, 01 xe máy Honda Vision màu xám chưa đăng ký, 01 xe máy Honda Vision màu xanh đen BKS: 29E2-839.xx, 01 xe máy Honda Airblade màu đen đỏ BKS: 29Y5-444.xx, 01 xe máy Honda Wave S màu đen xám BKS: 29Z4-12xx, 01 xe máy Honda Wave Alpha màu trắng bạc BKS: 29B2-217.xx, 01 xe máy Honda MSX 125 màu trắng ghi đen BKS: 29C1- 696.xx, 01 xe máy Honda Wave RS màu xanh đen bạc BKS: 29X6 -xx 01 xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc BKS: 88F1-496.xx, 01 xe máy Honda SH 125i màu bạc đen BKS: 29B1-892.xx, 01 xe máy Honda WinnerX màu đen xanh BKS: 19N1-280.xx, 01 điện thoại Oppo AT2020 lắp sim số 0987685xx.

Thu giữ của Phùng Trí D: 01 điện thoại Samsung Galaxy A22 lắp sim số 0879211xx.

Kết luận định giá tài sản số 218/TCKH-BBĐGHĐ ngày 19/5/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Cầu Giấy kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh BKS: 99C1-190.xx có giá trị 11.330.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Phùng Trí D khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người liên quan, vật chứng và các tài liệu điều tra khác đã thu thập được.

Đối với vật chứng thu giữ:

- Chiếc xe máy Honda Vision BKS: 99C1-190.xx đăng ký xe tên Nguyễn Đức Q

(Địa chỉ: Q1, Q1, tỉnh Q3) có số khung, số máy nguyên thủy, xe không có trong dữ liệu xe vật chứng. Anh Q mua chiếc xe trên vào tháng 10/2014. Đến tháng 04/2022, Anh Q bán xe cho một người không quen biết, có giấy tờ mua bán. Anh Phùng Trí T khai: Tháng 5/2022, anh T1 mua chiếc xe trên của anh Nguyễn Phúc Q4 (SN: 1986; HKTT: Q5, Q6, Hà Nội) để làm phương tiện đi lại, có giấy tờ mua bán xe. Ngày 16/8/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho anh Phùng Trí T, anh T1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

- Chiếc xe máy Honda Vision màu xám đen chưa đăng ký biển kiểm soát là xe của ông Phùng Huy H (bố đẻ D), xe có số khung, số máy nguyên thủy. Tháng 01/2023, ông Hiếu mua mới chiếc xe trên nhưng chưa làm thủ tục đăng ký. Sau đó, ông H để cho con trai là Phùng Trí D làm phương tiện đi lại và đồng ý cho D mang xe đi cầm cố. Ngày 16/8/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho ông Phùng Huy H, ông H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Chiếc xe máy Honda Vision màu xanh đen BKS: 29E2-839.xx đăng ký xe mang tên Lê Tuấn W (địa chỉ: W1, quận W2, Hà Nội), có số khung, số máy nguyên thủy, xe không có trong dữ liệu xe vật chứng. Tháng 02/2022, anh W mua chiếc xe trên, đến tháng 03/2023, anh W đã bán cho anh Doãn Hoàng W3 (HKTT: W4, TP W5, tỉnh W5) để làm phương tiện đi lại. Ngày 09/5/2023, anh W3 cầm cố xe cho T1 lấy 12.000.000 đồng. Anh W3 đã trả cho T1 12.000.000 đồng và đề nghị được lấy xe về. Ngày 16/8/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho anh W3, anh W3 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

- Chiếc xe máy Honda Airblade màu đen đỏ BKS: 29Y5-444.xx, đăng ký xe tên Thẩm Kim E (địa chỉ: E1, E2, Hà Nội), có số khung, số máy nguyên thủy, xe không có trong dữ liệu xe vật chứng. Anh E khai: Tháng 03/2017, anh E mua chiếc xe trên, đến ngày 17/5/2023, anh E đem xe cầm cố cho T1 lấy 9.000.000 đồng. Hiện anh E đã thanh toán tiền cho T1 và đề nghị được lấy xe về Ngày 16/8/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho anh E, anh E đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

- Chiếc xe máy Honda Wave Alpha màu trắng bạc BKS: 29B2-217.xx đăng ký xe tên Phạm Trung R (địa chỉ: R1, R2, Hà Nội), có số khung, số máy nguyên thủy. Anh R khai: Tháng 9/2022, anh R mua chiếc xe trên, đến ngày 14/5/2023, anh R cho chị Lò Thị R3 (địa chỉ: R4, R5, Hà Nội) mượn chiếc xe trên. Sau đó, chị R3 cắt liên lạc và chuyển nhà nên anh R đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh trình báo. Ngày 09/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Cầu Giấy đã bàn giao chiếc xe trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

- Chiếc xe máy Honda MSX màu trắng ghi đen BKS: 29C1-696.xx, đăng ký xe tên Nguyễn Minh Y (địa chỉ: Y1, Y2, Hà Nội) có số khung, số máy nguyên thủy, xe không có trong dữ liệu xe vật chứng. Anh Y khai: Tháng 04/2018, Anh Y mua chiếc xe trên. Đến tháng 6/2022, Anh Y bán xe cho anh Nguyễn Hùng Y3 (HKTT: Y4, Y5, Hà Nam) là chủ cửa hàng mua bán xe máy cũ ở Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội. Ngày 17/7/2022, anh Y3 bán lại chiếc xe cho chị Lê Thị Thùy Y6 (HKTT: Y7, Y8, Hải Dương). Tháng 3/2023, chị Y6 cho bạn là anh Nguyễn Duyên Y9 (HKTT: Y10, Y11, Hà Nội) mượn và đồng ý cho

anh Y9 mang đi cầm cố. Sau đó, anh Y9 mang chiếc xe đi cầm cố cho T1 với giá 8.000.000 đồng. Hiện anh Y9 đã thanh toán tiền với anh T1 và đề nghị được lấy xe về. Ngày 16/8/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho chị Y6, chị Y6 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

- Chiếc xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc BKS: 29X6-75xx đăng ký xe tên Đỗ Đình O (địa chỉ: O1, O2, Hà Nội), có số khung, số máy nguyên thủy, xe không có trong dữ liệu xe vật chứng. Anh O khai: Tháng 3/2007, anh O mua chiếc xe trên, đến tháng 11/2022 anh O tặng cho em họ là anh Đặng Tài O3 (HKTT: O4, O5, Hà Nội). Tháng 5/2023, anh O3 cầm cố cho T1 với giá 3.000.000 đồng. Hiện anh O3 đã thanh toán cho anh T1 và đề nghị được lấy xe về. Ngày 16/8/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho anh O3, anh O3 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

- Chiếc xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc BKS: 88F1-496.xx, đăng ký xe tên Nguyễn Đức F (địa chỉ: F1, F2, Vĩnh Phúc) có số khung, số máy nguyên thủy, xe không có trong dữ liệu xe vật chứng. Anh F khai: Tháng 12/2019, anh F mua chiếc xe trên, đến tháng 5/2023, anh F cho bạn là anh Lê Văn F3 (HKTT: F4, F5, Vĩnh Phúc) mượn và đồng ý cho anh F3 mang đi cầm cố. Sau đó, anh F3 mang chiếc xe đi cầm cố cho T1 với giá 5.000.000 đồng. Hiện anh F3 đã thanh toán cho anh T1 và đề nghị được lấy xe về. Ngày 16/8/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho anh F, anh F đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

- Chiếc xe máy Honda SH 125i màu bạc đen BKS: 29B1-892.xx đăng ký xe tên Đoàn Thị G (địa chỉ: G1, G2, Hà Nội), có số khung, số máy nguyên thủy. Chị G khai: Tháng 7/2018, chị G mua chiếc xe trên, đến tháng 02/2023, chị G bán xe cho anh Trần Tiến G3 (HKTT: G4, G5, tỉnh Thái Nguyên). Ngày 10/5/2023, anh Tiến G3 cho bạn là anh Nguyễn Thế G6 (HKTT: Công Vị, Ba Đình, Hà Nội) mượn. G6 đã đem xe đi cầm cố cho T1, sau đó cắt liên lạc với anh Tiến G3. Ngày 29/6/2023, anh Tiến G3 đã tố giác G6 tại Công an quận Ba Đình. Ngày 01/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Cầu Giấy đã bàn giao chiếc xe trên cho quận Ba Đình để giải quyết theo thẩm quyền.

- Chiếc xe máy Honda Winner X màu đen xanh BKS: 19N1-280.xx, đăng ký xe tên Nguyễn Hồng J (địa chỉ: J1, J2, Phú Thọ), có số khung, số máy nguyên thủy, xe không có trong dữ liệu xe vật chứng. Anh J khai: Tháng 7/2020, anh J mua mới chiếc xe trên, đến tháng 12/2022, anh J bán cho một người không quen biết, không giữ giấy tờ mua bán. T1 khai: Chiếc xe trên là do T1 mua của anh Nguyễn Hồng J vào tháng 12/2022 với giá 25.000.000 đồng để làm phương tiện đi lại. Ngày 16/8/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho T1.

- Chiếc xe máy Honda WaveS màu đen xám BKS: 29Z4-12xx, đăng ký tên Nguyễn Đình Z (địa chỉ: Z1, Z2, Hà Nội), xe có số khung, số máy nguyên thủy. Xác minh tại Z1, Z2, Hà Nội chỉ có 01 nhân khẩu tên Nguyễn Đình Z tuy nhiên anh Z khai không đứng tên đăng ký cũng như không phải chủ sở hữu chiếc xe trên. T1 khai: Chiếc xe Honda WaveS BKS: 29Z4-12xx là do T1 nhận cầm cố của anh Lê Văn Z3 (HKTT: Z5, Z6, Yên Bái). Anh Z3 khai: Chiếc xe trên là anh Z3 mượn của bạn là Bạch Tuấn Z4 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) sau đó mang đi cầm cố cho T1 lấy 2.500.000 đồng. Do chưa xác định được chủ sở

hữu nên ngày 16/8/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách tài liệu để tiếp tục xác minh, giải quyết sau.

Đối với 01 điện thoại Oppo AT2020 lắp sim số 0987685xxx thu giữ của T1 và 01 điện thoại Samsung Galaxy A22 lắp sim số 0879211xxx thu giữ của Phùng Trí D: Xác định đều là tài sản cá nhân của T1 và D.

Đối với anh T1: Quá trình điều tra xác định khi nhận cầm cố các xe máy nêu trên, T1 không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý T1 về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tuy nhiên, T1 kinh doanh dịch vụ cầm đồ nhưng không đăng ký thành lập hộ kinh doanh trong những trường hợp phải đăng ký theo quy định theo điểm c khoản 1 Điều 62 nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư. Công an quận Cầu Giấy đã có tờ trình đề nghị UBND quận Cầu Giấy xử phạt đối với T1 về hành vi vi phạm trên.

Về dân sự: Anh T1 đề nghị Phùng Trí D trả anh Trung số tiền 20.000.000 đồng là tiền nhận cầm cố 02 chiếc xe máy.

Bản cáo trạng số 197/CT-VKSCG ngày 30/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Phùng Trí D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố Phùng Trí D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 51, điều 38, điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt: Phùng Trí D từ 05 đến 6 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, do gia đình bị cáo đã bồi thường nên không phải giải quyết. Trả lại anh Trung 01 điện thoại Oppo AT2020; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Samsung Galaxy A22 cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được, có đủ cơ sở xác định: Ngày 17/5/2023 do cần tiền tiêu xài, Phùng Trí D đã có hành vi lén lút lấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda

Vision màu xanh BKS: 99C1-190.xx của anh Phùng Trí T có giá trị 11.330.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy Viện Kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác được luật pháp bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi có tội phạm xảy ra. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có nhận thức được hành vi và đường lối xử lý của pháp luật, nhưng vẫn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để có tiền chi tiêu cho cá nhân. Vì vậy cần xử bị cáo mức án tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xét bị cáo khai báo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, lần phạm tội này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình xét xử gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội đã gây ra là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Sau khi phạm tội bị cáo đầu thú là tình tiết giảm nhẹ như quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, là điều kiện giảm cho bị cáo một phần hình phạt và là điều kiện để xử bị cáo thấp hơn khung hình phạt, như quy định tại điều 54 Bộ luật hình sự.

Đối với T1 đã có hành vi nhận cầm cố tài sản của người khác nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nhưng anh T1 không có giấy phép đăng ký kinh doanh hợp lệ. Cơ quan điều tra đã xử lý nên Tòa án không xét.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh T1 đề nghị Phùng Trí D trả 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng. Quá trình xét xử gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền mà anh T1 yêu cầu để trả anh T1, nên Tòa án không buộc bị cáo phải nộp thêm đồng thời tuyên trả anh T1 số tiền trên là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại thu giữ của anh T1 và của bị cáo. Đó là tài sản của anh T1 và của bị cáo nên trả lại cho họ.

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm Sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, điểm s khoản 1 Điều 51 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt: Phùng Trí D từ 5 đến 6 tháng tù là có cơ sở.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bị hại và người có quyền lợi liên quan, có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51; điều 38, điều 54 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Phùng Trí D** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Phòng Trĩ D 04 tháng 08 ngày tù (bằng thời hạn tạm giam, tạm giữ). Trả lại tự do ngay cho bị cáo nếu bị cáo không bị giam về tội khác.

Về dân sự: Trả anh T1 số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng do gia đình bị cáo tự nguyện nộp thay để bồi thường cho anh Trung. Theo biên lai thu tiền số 0014xxx ngày 14/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Về vật chứng: Trả lại cho anh T1 chiếc điện thoại di động kiểu dáng OPPO AT 2020 màu trắng, bên trong có sim (không xác định được số sim). Điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

Trả lại bị cáo chiếc điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy A22 màu đen, bên trong có sim (không xác định được số sim). Điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên bản giao nhận vật chứng số 243 ngày 14/09/2023.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và người liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lương